

<p>(4-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (29-30')</p> <p><u>HD1:</u> Động não. * Mục tiêu: kể được tên một vài bệnh về tim mạch.</p> <p><u>HD2:</u> Đóng vai. * Mục tiêu: Nêu được sự nguy hiểm và nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim ở trẻ em.</p> <p><u>HD3:</u> Thảo luận nhóm. * Mục tiêu: - Kể được một</p>	<p>thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nên làm gì và không nên làm gì để bảo vệ tim mạch? - Nhận xét đánh giá. + Giới thiệu bài, ghi đầu bài. * GV yêu cầu mỗi học sinh kể tên một bệnh tim mạch mà em biết. - Trường hợp các em không biết hoặc nói sai GV có thể giải thích ... * GV yêu cầu học sinh quan sát các hình 1, 2, 3 trong SGK và đọc các lời hỏi và đáp của từng nhân vật trong các hình. - GV yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm các câu hỏi sau, rồi đại diện lên trả lời. + Ở lứa tuổi nào thường hay bị bệnh thấp tim? + Bệnh thấp tim nguy hiểm như thế nào? + Nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim là gì? - GV viên yêu cầu các nhóm tập đóng vai học sinh và vai bác sĩ để hỏi và trả lời về bệnh thấp tim. - Yêu cầu các nhóm trình diễn trước lớp. - Yêu cầu các nhóm khác nhận xét. - GV rút ra kết luận... * GV yêu cầu HS làm việc theo cặp quan sát hình 4, 5, 6 trang 21 SGK, chỉ vào từng hình và nói với nhau về nội dung và ý nghĩa của các việc làm trong từng hình đối với việc đề phòng bệnh thấp tim. - GV gọi một số HS trình bày kết quả làm việc của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hai HS lên bảng trả lời 2 câu hỏi, lớp theo dõi, nhận xét. - Nhắc lại. - Bệnh thấp tim, bệnh cao huyết áp, bệnh nhồi máu cơ tim, ... - HS quan sát và thực hiện theo yêu cầu của GV. - Thảo luận theo nhóm 4 em. Đại diện tr3 lời kết quả. - Ở lứa tuổi học sinh thường hay bị bệnh thấp tim. - Bệnh thấp tim để lại di chứng nặng nề cho van tim và cuối cùng gây suy tim. - Nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim là gì do bị viêm họng, viêm a-mi-đan kéo dài, do thấp khớp cấp không được chữa trị kịp thời, dứt điểm. - Các nhóm HS tập đóng vai để hỏi và trả lời về bệnh thấp tim. - HS trình diễn trước lớp. - Nhận xét... - Theo dõi ghi nhớ. - Từng cặp HS quan sát. - HS trình bày. + H4: Một bạn đang súc miệng bằng nước muối ... + H5: Thể hiện nội dung giữ
---	--	--

	<p>số cách để phòng bệnh thấp tim. Có ý thức để phòng bệnh thấp tim.</p>	<p>- Để đề phòng bệnh thấp tim cần phải làm gì?</p>	<p>ấm cổ, ngực, tay và bàn chân + H6: Thể hiện nội dung ăn uống đầy đủ ... - Giữ ấm cơ thể khi trời lạnh, ăn uống đủ chất, giữ vệ sinh các nhân và rèn luyện thân thể ...</p>
	<p>3. Củng cố-Dặn dò: (3-5')</p>	<p>- Ở lứa tuổi nào thường hay bị bệnh thấp tim? - Nguyên nhân gây ra bệnh thấp tim là gì? - Để đề phòng bệnh thấp tim cần phải làm gì? - GV nhận xét tiết học.</p>	

**Tiết : 3 CHÍNH TẢ
NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM.**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Rèn kĩ năng viết chính tả:

- Nghe viết chính xác một đoạn trong bài Người lính dũng cảm.
- Viết đúng và nhớ cách viết các phụ âm đầu hoặc vần dễ lẫn : n/l hoặc en/eng

2. Ôn bảng chữ :

- Điền đúng 9 chữ và tên của 9 chữ đó vào ô trống trong bảng (học thêm tên những chữ do hai chữ cái ghép lại: ng, ngh, nh, ph)

- Thuộc lòng tên 9 chữ tiếp theo trong bảng chữ cái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ viết sẵn bài chính tả
- Bút dạ, giấy khổ to cho các nhóm làm bài tập 3

hoc360.net

Tiết : 3 **CHÍNH TẢ**
NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Rèn kĩ năng viết chính tả:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

-Nghe viết chính xác một đoạn trong bài Người lính dũng cảm.

-Viết đúng và nhớ cách viết các phụ âm đầu hoặc vần dễ lẫn : n/l hoặc en/eng

2. Ôn bảng chữ :

-Điền đúng 9 chữ và tên của 9 chữ đó vào ô trống trong bảng (học thêm tên những chữ do hai chữ cái ghép lại: ng, ngh, nh, ph)

-Thuộc lòng tên 9 chữ tiếp theo trong bảng chữ cái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

-Bảng phụ viết sẵn bài chính tả. Bút dạ, giấy khổ to cho các nhóm làm bài tập 3.

HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

	HĐ	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
	<p><u>BÀI CŨ:</u> (3-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (29-30')</p> <p>Hướng dẫn nghe viết .</p>	<p>- GV đọc cho các từ ngữ sau: loay hoay, gió xoáy, hàng rào, giáo dục.</p> <p>- Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>+ Giới thiệu bài, ghi đầu bài.</p> <p>- GV đọc bài viết.</p> <p>- Đoạn văn này kể chuyện gì ?</p>	<p>- 2 HS viết trên bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con</p>
	<p>Viết bảng con</p> <p>Viết bài vào vở.</p>	<p>- Nhớ lại.</p> <p>-2 HS đọc lại.</p> <p>- Lốp tan học, chú lính nhỏ rú viên tướng ra vườn sửa lại hàng rào, viên tướng không nghe. Chú nói “ nhưng như vậy là hèn” và quả quyết bước về phía vườn trường. Các bạn nhìn chú ngạc nhiên rồi bước nhanh theo chú.</p> <p>- Đoạn văn trên có mấy câu?</p> <p>- Những chữ nào trong đoạn văn được viết hoa?</p> <p>- Lời các nhân vật được đánh bằng những dấu gì?</p> <p>- Hướng dẫn HS viết bảng con các từ dễ viết sai: quả quyết, vườn trường, sững lại, khoát tay.</p> <p>- Nêu cách trình bày bài viết ?</p>	<p>- Viết sau dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng.</p> <p>- HS viết bảng con các từ GV vừa hướng dẫn.</p> <p>- Viết đề bài ở giữa trang vở, chữ cái đầu câu, đầu đoạn phải viết hoa.</p> <p>- HS nghe và viết bài vào vở.</p> <p>- HS soát lỗi.</p> <p>- HS báo lỗi</p>
	<p>Chấm , chữa bài.</p> <p><u>Bài tập</u> <u>Bài 2:</u> Điền vào chỗ trống n hay l</p>	<p>- GV đọc cho HS bài</p> <p>- GV đọc từng câu.</p> <p>- GV thống kê lỗi lên bảng.</p> <p>+ Thu khoảng 7 vở chấm và nhận xét</p> <p>* <u>HD làm bài tập.</u></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc đề</p> <p>- Đề bài yêu cầu gì ?</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài bảng con.</p>	<p>- 1 HS đọc đề , cả lớp đọc thầm.</p> <p>- 1 HS làm trên bảng lớp , cả lớp làm vào bảng con. Một số</p>

	<p><u>Bài 3:</u> Viết những chữ và tên chữ còn thiếu trong bảng.</p>	<p>- GV theo dõi, nhận xét. Tuyên dương những HS làm bài đúng. + GV yêu cầu HS đọc đề - Đề bài yêu cầu gì ? - GV phát cho các nhóm giấy khổ lớn để làm bài. - GV theo dõi, nhận xét. Tuyên dương những HS làm bài đúng.</p>	<p>em đọc bài của mình. Cả lớp theo dõi , nhận xét. -1 HS đọc đề , cả lớp đọc thầm. -Các nhóm nhận giấy khổ lớn, thảo luận và điền kết quả. Đại diện nhóm treo bảng và trình bày bài làm của nhóm.Các nhóm theo dõi và nhận xét.</p>
	<p>3. CÙNG CŨ, DẶN DÒ: (4-5')</p>	<p>- Vừa viết chính tả bài gì ? - Nêu cách trình bày bài chính tả dưới dạng đoạn văn? - Nêu tư thế khi ngồi viết chính tả? - GV nhận xét tiết học. Tuyên dương những HS viết chính tả đúng.</p>	

Tiết : 3 TẬP VIẾT
ÔN CHỮ HOA C (tiếp theo)

I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Củng cố cách viết chữ viết hoa C (Ch) thông qua bài tập ứng dụng.
- Viết tên riêng *Chu Văn An* bằng chữ cỡ nhỏ.
- Viết câu ứng dụng *Chim khôn kêu tiếng rảnh rang/ Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe*, bằng chữ cỡ nhỏ.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Mẫu chữ viết hoa Ch
- Tên riêng Chu Văn An và câu tục ngữ trên dòng kẻ ô li

III .HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	HĐ	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
	<p>1. <u>BÀI CŨ:</u> (3-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (30-31')</p> <p>Luyện viết chữ hoa.</p> <p>Luyện viết từ ứng dụng</p> <p>Luyện viết câu ứng dụng.</p> <p>Hướng dẫn HS viết vào vở TV.</p>	<p>-GV kiểm tra bài viết ở nhà của HS</p> <p>-2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con: Cừ Long, Công.</p> <p>-> Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>+ Giới thiệu bài, ghi đầu bài.</p> <p>* Tìm các chữ hoa có trong bài?</p> <p>- GV viết mẫu , kết hợp nhắc lại cách viết từng chữ</p> <p>- Yêu cầu viết bảng con chữ: CH, V, A.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>* GV yêu cầu HS đọc từ ứng dụng</p> <p>- GV giới thiệu <i>Chu Văn An</i>....</p> <p>- Yêu cầu viết bảng con: <i>Chu Văn An</i>.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>* GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng</p> <p>- GV giúp HS hiểu câu tục ngữ : con người phải biết nói năng dịu dàng, lịch sự.</p> <p>-Nêu độ cao của các chữ cái?</p> <p>- Cách đặt dấu thanh ở các chữ ỡ?</p> <p>- Khoảng cách giữa các chữ ?</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>* GV nêu yêu cầu:</p> <p>+ Viết chữ Ch 1 dòng</p> <p>+Viết các chữ V và A 1 dòng</p> <p>+Viết tên riêng Chu Văn An 2 dòng</p>	<p>- Mở vở TV.</p> <p>- 2 HS lên bảng viết, lớp viết bảng con.</p> <p>- Nhắc lại.</p> <p>- Chữ Ch, V, A, N</p> <p>-HS theo dõi để nắm được cách viết.</p> <p>- Viết bảng con các chữ : CH, V, A.</p> <p>-2 HS đọc từ ứng dụng</p> <p>- 1 HS viết bảng lớp, lớp viết bảng con.</p> <p>- 2 HS đọc câu ứng dụng</p> <p>- Các chữ cao 2,5 li: C, V, A, k, h, g. Các chữ cao 2 li: d. Các chữ cao 1,25 li: r. Các chữ còn lại cao 1 li</p> <p>- Dấu sắc đặt trên chữ ê . Dấu nặng đặt dưới chữ i. Dấu ngã đặt trên chữ ê . Dấu huyền đặt trên chữ ơ.</p> <p>- Bảng khoảng cách viết một chữ o</p> <p>-Viết trên bảng con các chữ : Chim, Người; 1 HS viết bảng lớp.</p> <p>- HS nghe hướng dẫn để viết đúng theo yêu cầu.</p> <p>- HS viết bài vào vở.</p>

	Chấm, chữa bài 3. <u>CÙNG</u> <u>CỔ- DẶN</u> <u>DO:Ø</u> (3-4')	+ Viết câu tục ngữ 2 lần. - Quan sát HS viết bài. * GV thu khoảng 7 bài chấm, nhận xét. + Các em vừa viết chữ hoa gì ? từ ứng dụng gì? - Về nhà hoàn thành bài viết ở nhà.	-HS nghe, rút kinh nghiệm cho bài viết sau.
--	---	--	---

Thứ tư ngày 4 tháng 10 năm 2006

Tập đọc
MÙA THU CỦA EM

I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Rèn kỹ năng đọc thành tiếng:

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Chú ý đọc đúng :
- + Các từ : lá sen, rước đèn, hội rằm, lật trang vở.
- Biết nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.

2. Rèn kỹ năng đọc – hiểu :

- Nắm được nghĩa các từ ngữ trong bài (cốm, chị Hằng)
- Hiểu được tình cảm yêu mến của bạn nhỏ với vẻ đẹp của mùa thu- mùa bắt đầu năm học mới.

3. Học thuộc lòng bài thơ.

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

H	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
---	-----------	----------

<p>1. <u>BÀI CŨ:</u></p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (29-30') Luyện đọc</p> <p>Tìm hiểu bài</p> <p>Học thuộc lòng bài thơ.</p>	<p>- 2 HS tiếp nối nhau kể lại câu chuyện <i>Người lính dũng cảm</i> và trả lời các câu hỏi về nội dung các đoạn.</p> <p>- GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>+ Giới thiệu bài, ghi đầu bài.</p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài thơ giọng vui, nhẹ nhàng.</p> <p>- GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.</p> <p>+ Đọc từng dòng thơ</p> <p>+ Đọc từng khổ thơ.</p> <p>+ Đọc từng khổ thơ trong nhóm</p> <p>+ Thi đọc giữa các nhóm</p> <p>+ Đọc đồng thanh</p> <p>* Yêu cầu HS đọc thầm từng khổ rồi cả bài để tìm hiểu bài.</p> <p>1. Bài thơ tả những màu sắc nào của mùa thu?</p> <p>2. Những hình ảnh nào gợi ra các hoạt động của HS vào mùa thu?</p> <p>3. Tìm các hình ảnh so sánh trong bài và cho biết các em thích nhất hình ảnh nào?</p> <p>* GV hướng dẫn HS thuộc lòng tại lớp từng khổ thơ rồi cả bài thơ: xoá dần các từ, cụm từ, chỉ giữ lại các từ đầu dòng thơ, sau đó là mỗi chữ đầu của mỗi khổ thơ.</p> <p>-GV nhận xét ,tuyên dương những cá nhân đọc thuộc, hay</p> <p>- Bài thơ cho em biết điều gì?</p>	<p>- Hai HS lên bảng đọc bài, lớp theo dõi, nhận xét.</p> <p>- Nhắc lại.</p> <p>- HS kết hợp đọc thầm</p> <p>-HS nối tiếp nhau đọc 2 dòng thơ .</p> <p>-HS nối tiếp nhau đọc 4 khổ thơ.</p> <p>-HS đọc các từ được chú giải cuối bài.</p> <p>-Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm đọc từng khổ thơ</p> <p>-Cá nhân các nhóm thi đọc với nhau</p> <p>-Các nhóm đọc từng khổ thơ</p> <p>- Đọc thầm và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Màu vàng của hoa cúc, màu xanh của cỏ mới.</p> <p>- Rước đèn họp bạn gợi ra hoạt động vui chơi của HS vào ngày tết Trung Thu ; ngôi trường có thầy bạn đang mong đợi ; quyển vở lật sang trang mới gợi ra hoạt động khai giảng vào cuối mùa thu.</p> <p>- HS trả lời theo ý mình.</p> <p>- HS thi đọc thuộc bài thơ dưới hình thức đọc tiếp sức : 2 dòng thơ; cả khổ thơ, cả bài thơ.</p> <p>-Cả lớp theo dõi, nhận xét những HS đọc thuộc, hay.</p>
--	--	--

<p>3. <u>CÙNG CO,Á</u> <u>DẪN DÒ:</u> (3-5')</p>	<p>- GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục HTL cả bài thơ ; đọc thuộc lòng cho người thân nghe. - GV nhận xét tiết học.</p>	
--	---	--

Tiết : 4 LUYỆN TỪ VÀ CÂU
SO SÁNH

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Nắm được một kiểu so sánh mới: so sánh hơn kém.
- Nắm được các từ có ý nghĩa so sánh hơn kém. Biết cách thêm các từ so sánh vào những câu chưa có từ so sánh.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giấy khổ to, bút dạ để HS làm bài tập 1
- Bảng phụ viết sẵn các câu thơ ở bài tập 3

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	HĐ	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
	<p>1. <u>BÀI CŨ:</u> (4-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (29-30')</p> <p><u>Bài 1:</u> -Tìm các hình ảnh so sánh trong các khổ thơ.</p>	<p>- Kiểm tra: 2 HS làm lại BT, sgk -GV nhận xét, cho điểm. + Giới thiệu bài, ghi đầu bài. * <u>Hướng dẫn HS làm bài tập.</u> + GV yêu cầu HS đọc đề bài.</p> <p>-Đề bài yêu cầu gì ?</p> <p>- GV phát giấy khổ to và bút dạ,yêu cầu HS thảo luận nhóm và viết kết quả vào giấy. - GV yêu cầu các nhóm trình bày kết quả của mình.</p>	<p>- Hai HS lên bảng làm BT, lớp theo dõi, nhận xét. - Nhắc lại.</p> <p>-1 HS đọc yêu cầu , cả lớp đọc thầm -Tìm các hình ảnh so sánh trong các khổ thơ. - Các nhóm nhận giấy khổ to và bút dạ, thảo luận nhóm và viết kết quả, sau đó đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi, bổ sung thêm. a) <u>Cháu</u> khoẻ hơn <u>ông</u> nhiều (hơn kém)</p>